TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2026/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Hồ Tùng Lĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Viết A, sinh năm: 1997 tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn A, xã K, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết L và bà Hồ Thị G (đều đã chết); có vợ là Lê Thị Tố T (đã ly hôn) và 02 con; con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không, bị bắt tạm giam ngày 19/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh L - *Có mặt.*

Bị hại: anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn E, xã K, tỉnh Lâm Đồng - *Vắng mặt có lý do;*

- Anh Trương Minh T1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn E, xã K, tỉnh Lâm Đồng - *Vắng mặt có lý do*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn F, xã K, tỉnh Lâm Đồng - *Vắng mặt có lý do*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9 năm 2025, do cần tiền tiêu xài và sử dụng vào mục đích cá nhân nên Lê Viết A nảy sinh ý định mượn xe mô tô của những người quen biết rồi mang đi bán lấy tiền. Khoảng 18 giờ ngày 06/9/2025, A gọi điện cho anh Nguyễn Thanh H hỏi mượn xe mô tô. A đưa ra thông tin gian dối mượn xe để đi tìm địa điểm mở cửa hàng sửa xe ở khu vực xã Q, tỉnh Lâm Đồng và nói xe của A không có giấy tờ nên đi xa sợ bị Công an xử phạt hành chính. Do có mối quan hệ họ hàng và tin lời A nói, nên H đồng ý cho A mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15 cùng giấy tờ đăng ký xe. Sau khi đến nhà H nhận xe, A điều khiển chiếc xe mô tô đi tới cửa hàng dịch vụ cầm đồ B (thuộc thôn F, xã K, tỉnh Lâm Đồng*)* do anh Nguyễn Minh H1 làm chủ và bán lấy số tiền 20.000.000 đồng, rồi sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Với phương thức và thủ đoạn như trên, khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 22/09/2025, A sử dụng tài khoản mạng xã hội M gọi cho anh Trương Minh T1 nói với T1 sáng hôm sau cho A mượn xe để đi lên phường B, tỉnh Lâm Đồng tìm chỗ mở cửa hàng sửa xe máy, rồi trưa về trả lại. T1 nghe vậy tin tưởng A nên đồng ý, một lúc sau A đến nhà T1 và mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A, biển kiểm soát: 48AH-074.03, cùng giấy đăng ký xe. Sau khi nhận xe, A điều khiển xe đi tới cửa hàng cầm đồ Bảo T2 và bán xe lấy số tiền 10.000.000 đồng, rồi sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Sau khi cho A mượn xe nhưng không thấy trả lại, H và T1 nhiều lần liên hệ đòi xe thì A hứa hẹn trả xe nhưng vẫn không trả. A bỏ đi xuống thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, đồng thời bỏ số điện thoại đang dùng, xoá các tài khoản mạng xã hội nhằm mục đích cắt liên lạc với H và T1 để trốn tránh việc bị đòi lại xe. H và T1 đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L để tố giác về hành vi của Lê Viết A. Qúa trình làm việc với cơ quan điều tra A đã thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt hai chiếc xe trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã K, tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15 (nhãn hiệu: Honda; số loại: Vario; màu sơn: nâu, đen; năm sản xuất: 2021; dung tích 149cc; tình trạng: xe cũ đã qua sử dụng; số khung: MH1KF4123MK440233; số máy: KF41E2444944). Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 06/9/2025 có giá trị là: 29.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AH-074.03 (nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave A, màu sơn: trắng; năm sản xuất: 2024; dung tích: 109cc; tình trạng: xe cũ đã qua sử dụng; số khung: RLHJA3932RY101054; số máy: JA70E0411523). Tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 22/9/2025 có giá trị là: 14.000.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 43.000.000 đồng *(bút lục số 32-33).*

Tại bản Kết luận giám định số 738/KL-KTHS ngày 12/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận:

Chữ ký, chữ viết mang tên Lê Viết A dưới mục Bên bán trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của Lê Viết A trên tài liệu mẫu so sánh do cùng một người ký, viết ra *(bút lục số 48).*

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật của Nguyễn Minh H1 gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15, nhãn hiệu: Honda, số loại: Vario, màu sơn nâu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AH-074.03, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave A, màu sơn trắng; 01 giấy bán xe, ngày 22/9/2025 (bản gốc); 01 giấy bán xe ngày 06/9/2025 (bản sao); 01 giấy bán xe ngày 22/9/2025 (bản sao); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 003334 (bản gốc); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 004887 (bản gốc).

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thanh H, anh Trương Minh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu A bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng H1 đã đưa cho A khi mua bán xe, A đã bồi thường, khắc phục lại cho anh Nguyễn Minh H1, anh H1 không yêu cầu A bồi thường.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật.

Cáo trạng số 36/CT-VKSLDG-KV ngày 26/5/2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 7 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Viết A về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Viết A phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Viết A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Nguyễn Thanh H; trả lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AH-074.03 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Trương Minh T1.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thanh H, anh Trương Minh T1, anh Nguyễn Minh H1 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết quả giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý xác định:

Do cần tiền tiêu xài và sử dụng vào mục đích cá nhân nên ngày 06/9/2025 Lê Viết A đưa ra thông tin gian dối là mượn xe mô tô cùng giấy đăng ký xe của anh Nguyễn Thanh H đi thuê mặt bằng sửa xe nhưng sau đó đem tài sản đã chiếm đoạt được đi bán lấy tiền tiêu xài, giá trị tài sản chiếm đoạt là 29.000.000 đồng. Cùng với thủ đoạn trên vào ngày 22/9/2025 bị cáo đã chiếm đoạt được của anh Trương Minh T1 chiếc xe mô tô có giá trị là 14.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 02 lần Lê Viết A chiếm đoạt là 43.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị can Lê Viết A đã phạm vào tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự:

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, trật tự trị an địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản nào đều bị pháp luật xử lý nghiêm theo quy định, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra trong cùng một thời gian ngắn bị cáo đã đã phạm tội nhiều lần, do vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 30.000.000 đồng và bị hại trong vụ án có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ vụ án, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh H, anh Trương Minh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu A bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng anh Nguyễn Minh H1 đã đưa cho A khi mua bán xe, A đã bồi thường, khắc phục lại cho anh H1, anh H1 không yêu cầu A bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 004887 (bản gốc) là tài sản, giấy tờ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thanh H; đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AH-074.03 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 003334 (bản gốc) là tài sản, giấy tờ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trương Minh T1. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trải lại cho cho chủ sở hữu là có căn cứ nên cần chấp nhận;

[7]. Về các nội dung khác: Đối với anh Nguyễn Minh H1 chủ cửa hàng cầm đồ B, có hành vi mua hai chiếc xe mô tô của Lê Viết A. Quá trình điều tra xác định, H1 không biết hai chiếc xe mô tô trên là do Lê Viết A phạm tội mà có, do đó không đề cập xử lý.

[8]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng đối với tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ và dân sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Viết A phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Xử phạt **Lê Viết A** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 19/3/2026

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết xử lý vật chứng trải lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48H1-277.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 004887 (bản gốc) cho anh Nguyễn Thanh H; trả lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát: 48AH-074.03 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 48 003334 (bản gốc) cho anh Trương Minh T1.

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136, của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Viết A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Văn Lương

TAND KHU VỰC 7
NTQ240626.TL.QDBA
1312